TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-ST
Ngày 27 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Dự và Ông Nguyễn Văn Khoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131 /2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trương Văn T; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 11/4/1979 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Trương Văn R và bà Dương Thị V; Vợ: La Thị D và 02 con: Con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. (*Có mặt).*

2. Nông Công C; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 04/9/1973 tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Nông Công Đ và bà Nông Thị T; Vợ: Nông Thị O và 03 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/9/2001 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 29/11/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/9/2021, Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. (*Có mặt).*

- Người làm chứng:

1. La Văn M, sinh năm 1995; trú tại: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

2. Hoàng Văn C, sinh năm 1986; trú tại: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

3. Trương Văn C, sinh năm 1991; trú tại: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

4. Âu Văn K, sinh năm 1983; trú tại: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

5. Đàm Văn T, sinh năm 1982; trú tại: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 28 tháng 7 năm 2021, tổ công tác Công an xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng tuần tra tại địa bàn xã C, huyện T. Khi đến xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện 01 đối tượng có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra và xác định được đối tượng là Trương Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng, phát hiện trong tay trái của T đang cầm 01 (một) gói ni lông màu đỏ, bên trong có chứa 05 (năm) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kẻ ngang, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. T khai nhận 05 (năm) gói nhỏ trên là ma túy (heroine) của T mua về sử dụng và bán kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy thu giữ là do T mua với Nông Công C, sinh năm 1973, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kết quả khám xét phát hiện 01 gói giấy, bên trong có 01 (một) cục chất rắn màu trắng. Nông Công C khai nhận là ma túy (heroine) của C mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ 02 (hai) dao lam, có bám dính chất bột màu trắng; 03 (ba) mảnh giấy bạc màu trắng đã đốt dở; 01 (một) mảnh giấy màu trắng cắt vuông; 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng màu đồng, có số Imei 352001072581483, điện thoại đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, bàn phím, số Serial 357698101999886, đã qua sử dụng.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021 và ngày 07 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn T có khối lượng 0,24g (không phẩy hai bốn gam); của Nông Công C có khối lượng 1,01g (một phẩy không một gam). Tại các kết luận giám định số 290/GĐMT ngày 11/8/2021 và 326/GĐMT ngày 20/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Heroine.*

Tại cơ quan điều tra, Trương Văn T khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2019, loại ma túy sử dụng là Heroine. Hình thức sử dụng là hít và bắt đầu bán lẻ ma túy từ ngày 27/7/2021. Địa điểm bán ma túy là tại nhà của T. Hình thức giao

dịch là các đối tượng nghiện trực tiếp đến nhà gặp T hỏi mua ma túy và đưa tiền cho T thì T đưa ma túy cho người mua. T được bán ma túy cho những người sau:

Bán cho La Văn M, sinh năm 1995, trú tại: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 50.000 đồng, lần gần nhất khoảng 16, 17 giờ ngày 28/7/2021.

Bán cho Hoàng Văn C, trú tại: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 50.000 đồng vào ngày 27/7/2021.

Bán cho Trương Văn C, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 50.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng 12 giờ ngày 27/7/2021.

Ngoài ra, khoảng 18 giờ 10 phút ngày 28/7/2021, Âu Văn C, trú tại xóm P, xã C gọi điện thoại hỏi mua ma túy nhưng chưa kịp bán cho C thì bị bắt quả tang.

Lời khai của Trương Văn T phù hợp lời khai của những người làm chứng La Văn M, Hoàng Văn C, Trương Văn C và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Công C khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2004, loại ma túy sử dụng là Heroine. Hình thức sử dụng là hít và bắt đầu bán lẻ ma túy từ tháng 8 năm 2021. Địa điểm bán ma túy là tại nhà của C. C được bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Đàm Văn T, sinh năm 1982, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T 01 lần 100.000 đồng vào khoảng 15 giờ đến 16 giờ một ngày cuối tháng 8 năm 2021, T trực tiếp lên nhà C hỏi mua ma túy, đưa tiền cho C rồi C đưa ma túy cho T.

Bán cho Âu Văn K, sinh năm 1983, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 50.000 đồng bằng hình thức đổi ma túy lấy thịt lợn. Vào khoảng 08 giờ ngày 03/9/2021 và ngày 06/9/2021, C gọi điện bảo K lấy cho 50.000 đồng thịt lợn mang đến nhà. Khi K mang thịt lợn đến thì C hỏi "lấy thuốc hay lấy tiền", tức là lấy ma túy hay lấy tiền, K đồng ý lấy ma túy thì C lấy 01 (một) gói ma túy tương đương 50.000 đồng từ túi quần đang mặc đưa cho K.

Bị cáo C khai không được bán ma túy cho Trương Văn T lần nào mà chỉ được cùng T cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng 01 lần vào ngày 27/7/2021.

Lời khai của Nông Công C phù hợp với lời khai của những người làm chứng Đàm Văn T, Âu Văn K về số lần, số tiền, hình thức giao dịch mua bán ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tạm giữ đối với Trương Văn T: Ma túy, loại Heroine; 01 (một) mảnh giấy ni lông màu đỏ; 05 (năm) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu vàng. Số Imei 1: 357161099176058/01, số Imei 2: 357162099176056/01, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng

Tạm giữ đối với Nông Công C: Ma túy, loại Heroine; 01 (một) mảnh giấy gói ma túy màu vàng; 02 (hai) dao lam bám dính chất bột màu trắng; 03 (ba) mảnh giấy bạc màu trắng đã đốt dở; 01 (một) mảnh giấy màu trắng cắt vuông; 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng màu đồng, có số Imei 352001072581483, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím, số Serial 357698101999886, đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng màu đồng, có số Imei 352001072581483. Xét thấy không liên quan đến vụ án và việc trả lại điện thoại trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Nên ngày 09/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu Nông Thị O (vợ của C) là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nông Công C khai mua với một người đàn ông tên K (không rõ lai lịch). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với người đàn ông tên K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người đã mua ma túy với bị cáo T và C về sử dụng, do không thu giữ được ma túy nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố và không có ý kiến gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 144/CT-VKSTK, ngày 30 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",*

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C.

Xử phạt các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C mỗi bị cáo với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: Ma túy loại Heroine, 01 (một) mảnh giấy ni lông màu đỏ, 05 (năm mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Trương Văn T, hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 28/7/2021 tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng";

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: Ma túy loại Heroine, 01 (một) mảnh giấy màu trắng, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Nông Công C có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng ngày 07/9/2021, gồm 01 (một) mảnh giấy gói và chất bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định";

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: 02 (hai) dao lam, 04 (bốn) mảnh giấy, mặt trước phong bì ghi: "02 (hai) con dao lam, 04 (bốn) mảnh giấy phát hiện thu giữ đối với Nông Công C, ngày 07/9/2021";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357161099176058/01; IMEI 2: 357162099176056/01 là điện thoại Trương Văn T sử dụng để liên lạc bán ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại thu giữ của Trương Văn T";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bàn phím bấm, không có thẻ sim, đã qua sử dụng, số serial: 357698101999886 là điện thoại Nông Công C sử dụng để liên lạc bán ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại di động NOKIA tạm giữ của Nông Công C".

- Tuyên trả lại số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nông Công C không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu số tiền 200.000 đồng bị cáo Nông Công C do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Truy thu số tiền 250.000 đồng bị cáo Trương Văn T do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trương Văn T và Nông Công C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện như sau:

Hồi 19 giờ ngày 28 tháng 7 năm 2021, tổ công tác Công an xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng tuần tra tại địa bàn xã C, huyện T phát hiện bắt quả tang Trương Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu được 0,24g (không phẩy hai bốn gam) Ma túy, Heroine. Về nguồn gốc ma túy bị cáo T mua với Nông Công C, sinh năm 1973, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Trước khi bị bắt Trương Văn T đã bán ma túy 05 (năm) lần cho 03 (ba) người gồm: La Văn M, Hoàng Văn C và Trương Văn C.

Căn cứ vào lời khai của Trương Văn T và các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Hồi 13 giờ 05 phút ngày 07/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh khám xét người và chỗ ở đối với Nông Công C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu được 1,01g (một phẩy không một gam) ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, Nông Công Chiến đã bán ma túy 03 (ba) lần cho 02 (người) gồm: Đàm Văn T và Âu Văn K.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy: *1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;"

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma tuý đối với sức khoẻ con người và biết hành vi mua bán trái phép chất ma tuý bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ. Nhưng do bản thân các bị cáo nghiện ma túy, muốn có lợi nhuận từ việc bán ma túy để tiếp tục có tiền mua ma túy về sử dụng đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, đã tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác diễn ra, cản trở cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương. Do vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo*: Các bị cáo có nhân thân xấu nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Bị cáo Nông Công C, có bố đẻ là Nông Công Đ được Hội đồng nhà nước tặng

Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trương Văn T được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ ở điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người phạm tội tích cực hợp tác với Cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án.

[5]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[6]. *Về vật chứng của vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: Ma túy loại Heroine, 01 (một) mảnh giấy ni lông màu đỏ, 05 (năm mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Trương Văn T, hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 28/7/2021 tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng";

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: Ma túy loại Heroine, 01 (một) mảnh giấy màu trắng, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Nông Công C có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng ngày 07/9/2021, gồm 01 (một) mảnh giấy gói và chất bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định";

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: 02 (hai) dao lam, 04 (bốn) mảnh giấy, mặt trước phong bì ghi: "02 (hai) con dao lam, 04 (bốn) mảnh giấy phát hiện thu giữ đối với Nông Công C, ngày 07/9/2021";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357161099176058/01; IMEI 2: 357162099176056/01 là điện thoại Trương Văn T sử dụng để liên lạc bán ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại thu giữ của Trương Văn T";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bàn phím bấm, không có thẻ sim, đã qua sử dụng, số serial: 357698101999886 là điện thoại Nông Công C sử dụng để liên lạc bán ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại di động NOKIA tạm giữ của Nông Công C".

- Tuyên trả lại số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nông Công C là khoản tiền bán gạch mà có không liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Nông Công C do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Truy thu số tiền 250.000 đồng đối với bị cáo Trương Văn T do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. *Về án phí*: Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".***

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Văn T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Công C.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 28/7/2021.

Xử phạt bị cáo Nông Công C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 07/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: Ma túy loại Heroine, 01 (một) mảnh giấy ni lông màu đỏ, 05 (năm mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Trương Văn T, hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 28/7/2021 tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng";

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: Ma túy loại Heroine, 01 (một) mảnh giấy màu trắng, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Nông Công C có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng ngày 07/9/2021, gồm 01 (một) mảnh giấy gói và chất bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định";

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì gồm: 02 (hai) dao lam, 04 (bốn) mảnh giấy, mặt trước phong bì ghi: "02 (hai) con dao lam, 04 (bốn) mảnh giấy phát hiện thu giữ đối với Nông Công C, ngày 07/9/2021";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357161099176058/01; IMEI 2: 357162099176056/01 là điện thoại Trương Văn T sử dụng để liên lạc bán ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại thu giữ của Trương Văn T";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bàn phím bấm, không có thẻ sim, đã qua sử dụng, số serial: 357698101999886 là điện thoại Nông Công C sử dụng để liên lạc bán ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại di động NOKIA tạm giữ của Nông Công C".

- Tuyên trả lại số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nông Công C không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021.

Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Nông Công C do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Truy thu số tiền 250.000 đồng đối với bị cáo Trương Văn T do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Văn T, Nông Công C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa Hình sự TAND tỉnh Cao Bằng; Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA tỉnh Cao Bằng;
-VKSND huyện, tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; các bị cáo;
- THADS huyện TK; UBND xã C;
- Lưu HS; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Viên